

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG

**KHOA KỸ THUẬT**

Mã học phần: 71INFB10012

Mã nhóm lớp HP: 211\_71INFB10012\_60

Thời gian làm bài: Từ ngày 26/11/2021 đến 04/12/2021

Hình thức thi: **Bài tập lớn****ĐỀ THI KẾT THÚC HỌC PHẦN**Học kỳ: 1 Năm học: **2021 - 2022**Tên học phần: **Tin học cơ bản****Cách thức nộp bài: Sinh viên upload file bài làm Word, Excel và PowerPoint.****ĐỀ BÀI: Đề thi lần 1 số 3**

- Giới thiệu một số tổ chức/công ty làm việc về ngành Kỹ thuật Công nghệ kỹ thuật Điện - Điện tử, trình bày các chuẩn mực đạo đức, tìm ví dụ cho từng chuẩn mực. (Trình bày nội dung tìm hiểu trên file word và nội dung trình diễn trên file powerpoint)
- Thực hiện bài tập MS Excel Kế hoạch giảng dạy năm 2016

**KẾ HOẠCH GIẢNG DẠY NĂM 2016**

| Mã Học Viên | Ngày Đăng Ký Học | Ngày Bắt Đầu Học | Ngày Thi Tốt Nghiệp | Học Phí Đã Nộp | Ngày Nộp Học Phí | Hạn Cuối Nộp Học Phí | Ghi Chú |
|-------------|------------------|------------------|---------------------|----------------|------------------|----------------------|---------|
| A01         | 1/10/2016        |                  |                     | 150000         | 5/10/2016        |                      |         |
| B01         | 1/18/2016        |                  |                     | 450000         | 8/15/2016        |                      |         |
| A02         | 3/6/2016         |                  |                     | 150000         | 9/10/2016        |                      |         |
| C02         | 4/15/2016        |                  |                     | 900000         | 2/8/2017         |                      |         |
| A03         | 6/4/2016         |                  |                     | 100000         | 10/15/2016       |                      |         |
| B02         | 7/20/2016        |                  |                     | 500000         | 6/12/2017        |                      |         |
| C01         | 8/4/2016         |                  |                     | 900000         | 6/11/2017        |                      |         |
| B03         | 9/10/2016        |                  |                     | 500000         | 4/13/2017        |                      |         |
| A04         | 9/3/2016         |                  |                     | 150000         | 1/14/2017        |                      |         |
| C06         | 12/8/2016        |                  |                     | 850000         | 10/8/2017        |                      |         |

**BẢNG TRA THỜI GIAN VÀ HỌC PHÍ**

| Mã Cấp Độ             | A | B | C  |
|-----------------------|---|---|----|
| Thời Gian Học (Tháng) | 6 | 9 | 12 |

|                |        |        |        |
|----------------|--------|--------|--------|
| <b>Học Phí</b> | 150000 | 500000 | 900000 |
|----------------|--------|--------|--------|

- a. Căn cứ vào Ngày Đăng Ký Học của Học viên hãy xác định Ngày Bắt Đầu Học cho Học viên, biết rằng: Học viên đăng ký trúng vào buổi học nào (2-4-6 hoặc 3-5-7) thì học vào buổi đó và Ngày Bắt Đầu Học là ngày của buổi kế tiếp.

*Ví dụ :*

- **Ngày Đăng Ký** là : 28/03/2016 tức là *Thứ Hai* thì **Ngày Bắt Đầu Học** là : 30/03/2016 tức là *Thứ Tư*

- **Ngày Đăng Ký** là : 24/03/2016 tức là *Thứ Năm* thì **Ngày Bắt Đầu Học** là : 26/03/2016 tức là *Thứ Bảy*

- Trường hợp đăng ký trúng **Chủ Nhật** thì **Ngày Bắt Đầu Học** là *Ngày Thứ Ba* của tuần kế tiếp

- b. Điền giá trị cho cột Ngày Thi Tốt Nghiệp dựa vào Ngày Bắt Đầu Học và Thời Gian Học, biết rằng Thời Gian Học của mỗi cấp độ thì dựa vào ký tự đầu tiên bên trái của Mã Học Viên và tra trong Bảng Tra Thời Gian và Học Phí
- c. Điền giá trị cho cột Hạn Cuối Nộp Học Phí biết rằng học viên thi Tốt nghiệp Tháng nào thì Hạn Cuối Nộp Học Phí là Ngày cuối cùng của Tháng trước đó.

*Ví dụ :*

**Ngày Thi Tốt Nghiệp** là : 12/07/2016 thì **Hạn Cuối Nộp Học Phí** là : 30/06/2016

- d. Tạo giá trị cho cột Ghi Chú: Nếu Học viên nào nộp đủ học phí và trước Hạn Cuối Nộp Học Phí thì ghi "Được Thi" ngược lại thì để trống. Trong đó: Học phí của mỗi cấp độ thì dựa vào ký tự đầu tiên bên trái của Mã Học Viên và tra trong Bảng Tra Thời Gian và Học Phí.

### HƯỚNG DẪN SINH VIÊN TRÌNH BÀY:

- Trình bày nội dung tìm hiểu trên file word (Cần sử dụng các kỹ thuật định dạng văn bản, sử dụng các đối tượng đồ họa để trình bày văn bản hài hòa, đẹp mắt, đúng kỹ thuật).  
Nội dung gồm các phần sau:  
Chương 1: Giới thiệu ngành Kỹ thuật công nghệ Điện – Điện tử  
Chương 2: Giới thiệu một số tổ chức/công ty làm việc về ngành Kỹ thuật công nghệ Điện – Điện tử  
Chương 3: Những chuẩn mực đạo đức cần đạt được và ví dụ cho từng chuẩn mực  
Chương 4: Những kỹ năng cần rèn luyện để có thể làm việc trong các tổ chức/công ty đó
- Trình bày bài trình chiếu Powerpoint về chủ đề bài tập; cần sử dụng các kỹ thuật trình diễn kết hợp nhiều hiệu ứng và trigger; kỹ thuật chuyển trang.
- Sử dụng các hàm dò tìm và các hàm thống kê và các hàm điều kiện để lập công thức điền dữ liệu vào các yêu cầu tương ứng.

### TIÊU CHÍ CHẤM ĐIỂM: Đánh giá theo Rubric 5

**Rubric 5:** Đánh giá bài tập lớn/đồ án

| Tiêu chí | Trọng số (%) | Tốt<br>Từ 8 – 10<br>đ | Khá<br>Từ 6 – dưới 8<br>đ | Trung bình<br>Từ 4 – dưới 6<br>đ | Yếu<br>dưới 4 đ |
|----------|--------------|-----------------------|---------------------------|----------------------------------|-----------------|
|----------|--------------|-----------------------|---------------------------|----------------------------------|-----------------|

|                                       |    |  |   |  |   |
|---------------------------------------|----|--|---|--|---|
| Chất lượng báo cáo bài tập lớn/đồ án  | 40 | Đáp ứng 80%-100% yêu cầu               | Đáp ứng 70%-80% yêu cầu                                 | Đáp ứng 50%-70% yêu cầu                                    | Đáp ứng dưới 50% yêu cầu                                    |
| Thời gian thực hiện bài tập lớn/đồ án | 30 | Nộp đúng thời gian quy định            | Nộp muộn 01 ngày  | Nộp muộn 02 ngày   | Nộp muộn trên 03 ngày                                       |
| Chất lượng bảo vệ bài tập lớn/đồ án   | 15 | Đúng trọng tâm, tự tin, đúng thời gian | Đúng trọng tâm, tự tin, đúng thời gian, còn sai sót nhỏ | Đúng trọng tâm, tự tin, đúng thời gian, còn một số sai sót | Không đúng trọng tâm, thiếu tự tin, không đảm bảo thời gian |
| Trả lời câu hỏi                       | 15 | Trả lời đúng tất cả các câu hỏi        | Trả lời đúng trên 2/3 số câu hỏi                        | Trả lời đúng trên 1/2 số câu hỏi                           | Trả lời đúng dưới 1/2 số câu hỏi                            |

Ngày biên soạn: 22/10/2021

**Giảng viên biên soạn đề thi:**



Đinh Thị Tâm

Ngày kiểm duyệt: 24/10/2021

**Trưởng (Phó) Khoa/Bộ môn kiểm duyệt đề thi:**



TS. Phan Xuân Lễ